TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2022/HS-ST
Ngày: 30-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **ĐỖ DUY HỪNG**

Ông **HUỲNH VĂN MINH**

- Thư ký phiên tòa: Ông **CAO TRẦN KHẮC HUY -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **LƯU VĂN EM-** Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T (**tên gọi khác T), sinh năm 1990 tại tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp 04, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1965 (chết) và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1966; Có vợ Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1986 và 02 con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 08/8/2022, bị cáo bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành xong quyết định. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung cùng gia đình tại ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học đến lớp 06 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/9/2022 đến ngày 13/9/2022 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/9/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại.(Bị cáo có mặt).

Bị hại:

Anh **Nguyễn Văn H,** sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp 04, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 05/9/2022, Lê Văn T đi bộ từ nhà của Tân ở ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang để đi vứt rác cách nhà T khoảng 200m; trên đường đi về khi đi ngang tiệm tóc H Sài Gòn của anh Nguyễn Văn H, T nhìn thấy 01 xe đạp màu đen của anh H đang đậu ở ngoài hành lang phía trước nhà, xe không có khóa, nhà không có cửa rào, lúc này mọi người trong nhà đang ngủ nên T nảy sinh ý định trộm cắp xe đạp để làm phương tiện đi lại. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, T đi đến vị trí để xe đạp, dẫn xe ra ngoài rồi điều khiển về nhà của T cất giấu; sau đó, T dùng tua vít bằng kim loại mở chuông, yên sau của xe ra và sử dụng để đi làm thuê.

Sau khi bị mất trộm tài sản, anh H trình báo Công an xã T, huyện C tiếp nhận giải quyết. Quá trình xác minh, Lê Văn T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh H.

Theo bản kết luận về việc thẩm định giá trị tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện C số 50/KLĐG-TTHS ngày 07/9/2022 xác định: 01 xe đạp kiểu Phượng Hoàng, hiệu Feng Huang màu đen mua tháng 6 năm 2020 trị giá 3.600.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 xe đạp kiểu Phượng Hoàng, hiệu Feng Huang màu đen; 01 nón lưỡi trai, phía sau nón màu đen, phía trước nón có hình chữ G, hình hai con cọp; 01 quần short màu xanh nhạt; 01 áo thun ngắn tay sọc kẻ ngang màu xanh trắng; 01 đôi dép cao su màu xanh dạng tổ ong; 01 tua vít ba ke dài 29,5cm, cán nhựa màu xanh dài 9,5cm, đầu vít dài 20cm bằng kim loại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè đã trao trả lại xe đạp màu đen cho anh Nguyễn Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo Lê Văn T phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSCB ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, sau khi nghe Kiểm sát viên thực hành quyền công tố công bố bản cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo Lê Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu như sau: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 05/9/2022, tại nhà của anh Nguyễn Văn H ở ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Lê Văn T đã có hành vi trộm cắp của anh H 01

xe đạp kiểu Phượng Hoàng, hiệu Feng Huang màu đen trị giá 3.600.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Văn T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng hoang man lo sợ việc trộm cắp tài sản trong nhân dân. Bản thân bị cáo nhận thức được rằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn có phương tiện để đi lại mà không phải bỏ tiền ra để mua nên bị cáo bất chấp tất cả thực hiện việc trộm cắp tài sản. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, táo bạo, xem thường pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo có 01 tiền sự ngày 08/8/2022, bị cáo bị Chủ tịch ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa chấp hành xong quyết định. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian rèn luyện bản thân để sớm hòa nhập cộng đồng và xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 nón lưỡi trai, phía sau nón màu đen, phía trước nón có hình chữ G, hình mặt hai con cọp, 01 quần short màu xanh nhạt, 01 áo thun ngắn tay sọc kẻ ngang màu xanh trắng, 01 đôi dép cao su màu xanh dạng tổ ong, 01 tua vít bake dài 29,5 cm, cán nhựa màu xanh dài 9,5cm, đầu vít dài 20cm bằng kim loại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo Lê Văn Tphải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2022 đến ngày 13/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 nón lưỡi trai, phía sau nón màu đen, phía trước nón có hình chữ G, hình mặt hai con cọp, 01 quần short màu xanh nhạt, 01 áo thun ngắn tay sọc kẻ ngang màu xanh trắng, 01 đôi dép cao su màu xanh dạng tổ ong, 01 tua vít bake dài 29,5 cm, cán nhựa màu xanh dài 9,5cm, đầu vít dài 20cm bằng kim loại.

(Hiện vật chứng này do Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang quản lý theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022)

3. Về án phí:

Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công an huyện Cái Bè
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm